

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HSST
Ngày 16/8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thiện Phán.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Dũng và bà Nguyễn Thị Hương Giang.

-*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Bà Tống Thị Ngọc Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại Nhà văn hóa khu 16, thị trấn Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2018/HSST ngày 31/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo: **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1979. Nơi sinh: Huyện CG, tỉnh HD. Nơi cư trú: Thôn PC, xã CP, huyện CG, tỉnh HD; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang H và bà Hoàng Thị S; chồng là Nguyễn Xuân T; có 03 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2018, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 10/5/2018 đến nay. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn TK, xã TT, huyện CG, tỉnh HD. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5/2018, M đi ra khu vực cầu Ghẽ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương mua của một người thanh niên khoảng 20 tuổi (không rõ tên, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với số tiền là 1.500.000đồng (M chưa trả tiền). Sau khi mua được ma túy, M lấy một phần ra sử dụng, số còn lại giấu trong người, mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 08/5/2018, M đang ở nhà thì có một nam thanh niên gọi điện thoại đến số 0946.713.936 của M hỏi mua 700.000 đồng ma túy đá, M đồng ý và hẹn giao ma túy ở khu vực

thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, M đi đến khu vực rìa đường quốc lộ 5 chiều Hà Nội - Hải Phòng đoạn phía trước cửa quán Karaoke Luxury thuộc thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương để giao ma túy, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng phát hiện, bắt quả tang, thu vật chứng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị M, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng thu giữ 02 cân tiểu ly.

Tại Kết luận giám định số 329/KLGD-PC54 ngày 11/5/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng ghi thu của Nguyễn Thị M, gửi đến giám định có khối lượng là: 0,572 gam (không phải năm trăm bảy hai gam), là loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra: Bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, thừa nhận có cất giấu ma túy để bán kiếm lời thì bị bắt; hai chiếc cân tiểu ly một chiếc hỏng, một chiếc vỡ bị cáo không có nhu cầu lấy lại; xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKS ngày 30/7/2018, VKSND huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình thừa nhận có cất giấu 01 túi ma túy để bán với giá với giá 700.000 đồng; không thừa nhận mua ma túy (do được cho), không sử dụng ma túy.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08/5/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy 0,484 gam Methamphetamine trong 01 (một) phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 329/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương cùng 02 cân tiểu ly; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, lắp sim số 0946.713.936.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Hồi 21 giờ 30 phút ngày 08/5/2018, tại khu vực trước cửa quán Karaoke Luxury thuộc thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương; Nguyễn Thị M có hành vi cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc 0,572 gam, là loại Methamphetamine, với mục đích bán kiếm lời thì bị Công an huyện Cẩm Giàng bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo khai ma túy là được cho, bị cáo không sử dụng ma túy nhưng không có chứng cứ chứng minh, nên không được chấp nhận.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song để thu lợi và thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Nên hành vi bán 0,572 gam Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn địa phương. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hướng xử lý:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; mặt khác bị cáo có gia cảnh khó khăn chồng đang chấp hành hình phạt tù, bị cáo có ba con, hai con còn ít tuổi, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Nhưng, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải chấp hành tù có thời hạn.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: 01 phong bì cùng mẫu vật hoàn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và 02 cân tiểu ly không sử dụng được, tịch thu cho tiêu hủy; 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen, lắp sim số 0946.713.936 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[6]. Về các vấn đề khác:

Người nam thanh niên bán ma túy cho M ở khu vực cầu Ghẽ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, cơ quan điều tra đã rà soát, xác minh, nhưng không xác định được nên chưa có căn cứ xử lý.

Nam thanh niên theo M khai đã gọi điện thoại hẹn mua ma túy của M, cơ quan điều tra đã kiểm tra điện thoại của M và xác minh tại chi nhánh VNPT-

Vinaphone Hải Dương, nhưng không xác định được số điện thoại nào đã gọi đến số điện thoại của M nên không có căn cứ xử lý.

Nguyễn Thị M khai đã sử dụng ma túy, quá trình điều tra không xác định được thời gian, địa điểm cụ thể nên chưa đủ căn cứ xử lý.

Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 25 (*hai mươi lăm*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 08/5/2018.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu, tiêu hủy 01(một) phong bì cùng mẫu vật hoàn lại sau giám định số: 329/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương (còn nguyên niêm phong) và 02 cân tiểu ly; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, lắp sim số 0946.713.936 (được niêm phong trong bì thư).

(Vật chứng theo Biên bản bàn giao giữa Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục THA DS huyện Cẩm Giàng ngày 07/8/2018).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi – CA tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thiện Phán